

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 25 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Để đảm bảo cơ sở pháp lý phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo phụ lục đính kèm.

(i) Sửa đổi chi tiết các ngành nghề sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chuẩn bị mặt bằng (Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn thuộc mục A.10 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	4312
2	Đại lý du lịch (Ngoại trừ Kinh doanh dịch vụ lữ hành, trừ dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam” tại Mục A.25 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	7911
3	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản (ngoại trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng tại mục A.7, Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính Phủ)	6810
4	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở) Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ.	3511
5	Xây dựng công trình điện (Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)	4221
6	Xây dựng công trình thủy (Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục	4291



	<i>hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ).</i>	
7	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <p><i>Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, thiết kế quy hoạch đô thị;</i></p> <p><i>Thiết kế kết cấu đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;</i></p> <p><i>Thiết kế hạ tầng giao thông, san nền, thoát nước công trình xây dựng;</i></p> <p><i>Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng;</i></p> <p><i>Khảo sát trắc địa công trình;</i></p> <p><i>Thiết kế điện công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp;</i></p> <p><i>Tư vấn đầu tư và xây dựng;</i></p> <p><i>Lập và thẩm định dự án đầu tư (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định pháp luật);</i></p> <p><i>Tư vấn đấu thầu, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;</i></p> <p><i>Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình; giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình; giám sát công tác lắp đặt hệ thống điều hoà không khí công trình.</i></p>	7110

(ii) Bổ sung mới các ngành nghề kinh doanh sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Khai thác sản xuất chế biến kinh doanh các loại cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm đá, cát, sỏi, gạch ngói, xi măng, kính tấm lợp, nhựa đường, các loại cấu kiện bê tông, đá nhân tạo và các loại vật liệu xây dựng khác (ngoài trụ sở chính)</p>	3290
2	<p>Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Thăm dò khoáng sản, khai thác đất san lấp, xây dựng công trình, đất thi công đắp nền đường, khai thác và chế biến khoáng sản khác (trừ khoáng sản cấm)</p> <p>(Địa điểm: ngoài trụ sở chính)</p>	0899
3	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác</p> <p>Chi tiết: Thăm dò khoáng sản</p>	0990
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh thác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Nhận thầu xây lắp các loại hình công trình ngoài lãnh thổ Việt Nam</p>	8299

(iii) Những ngành nghề kinh doanh khác không được đề cập tại Tờ trình này giữ nguyên theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 76016/20 ngày 24/9/2020 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng.

2. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Quyết định thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, chi tiết các ngành, nghề kinh doanh của Công ty trong quá trình thực hiện hoạt động để phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh và báo cáo ĐHCĐ tại phiên họp thường kỳ tiếp theo.
- (ii) Thay mặt ĐHCĐ toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung, chi tiết ngành, nghề kinh doanh khác (tại Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 76016/20 ngày 24/9/2020 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu

tư TP. Đà Nẵng) để đảm bảo loại trừ những ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (quy định tại Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính Phủ).

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện triển khai việc đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định và thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề nêu trên vào Khoản 1 Điều 4 trong Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Vinaconex 25, thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định của pháp luật liên quan và thực hiện thông báo xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TTK.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN XUÂN ĐÔNG



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CÔNG TY SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá (không hoạt động tại trụ sở)	2396
4	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	1622
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	5510
6	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: Khai thác, kinh doanh nước sạch	3530
7	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
8	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Dịch vụ phòng chống mối mọt	8130
9	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản (ngoại trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng tại mục A.7, Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính Phủ)	6810
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống báo cháy, phòng cháy, chữa cháy, thang máy	4329
12	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
13	Vận tải hàng hoá đường bộ	4933
14	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	2392
15	Phá dỡ	4311
16	Chuẩn bị mặt bằng (Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn thuộc mục A.10 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	4312
17	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
18	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19	Bốc xếp hàng hoá	5224
20	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá	5210
21	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

	Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	
22	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (tại chân công trình)	2592
23	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không đập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở)	3312
24	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar)	5630
26	Đại lý du lịch <i>(Ngoại trừ Kinh doanh dịch vụ lữ hành, trừ dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam" tại Mục A.25 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	7911
27	Cho thuê xe có động cơ	7710
28	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở)	3100
29	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (không đập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở)	4520
30	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
31	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (riêng xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi bán tại chân công trình)	4752
32	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Trùng tu di tích, thi công, lắp đặt đường ống cho khai khoáng	4390
33	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
34	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở) <i>Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ.</i>	3511
35	Xây dựng nhà để ở	4101
36	Xây dựng nhà không để ở	4102
37	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39	Xây dựng công trình điện <i>(Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc</i>	4221

	<i>quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)</i>	
40	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43	Xây dựng công trình thủy <i>(Ngoại trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội theo Mục 11 – Danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)</i>	4291
44	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
47	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299 (chính)
49	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
50	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: <i>Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, thiết kế quy hoạch đô thị; Thiết kế kết cấu đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; Thiết kế hạ tầng giao thông, san nền, thoát nước công trình xây dựng; Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; Khảo sát trắc địa công trình; Thiết kế điện công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Lập và thẩm định dự án đầu tư (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định pháp luật); Tư vấn đấu thầu, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình; giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình; giám sát công tác lắp đặt hệ thống điều hoà không khí công trình.</i>	7110
51	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo an toàn lao động, vệ sinh lao động	8559
52	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
53	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác sản xuất chế biến kinh doanh các loại	3290

	<i>cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm đá, cát, sỏi, gạch ngói, xi măng, kính tấm lợp, nhựa đường, các loại cấu kiện bê tông, đá nhân tạo và các loại vật liệu xây dựng khác (ngoài trụ sở chính)</i>	
54	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Thăm dò khoáng sản, khai thác đất san lấp, xây dựng công trình, đất thi công đắp nền đường, khai thác và chế biến khoáng sản khác (trừ khoáng sản cấm)</i> <i>(Địa điểm: ngoài trụ sở chính)</i>	0899
55	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác <i>Chi tiết: Thăm dò khoáng sản</i>	0990
56	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh thác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Nhận thầu xây lắp các loại hình công trình ngoài lãnh thổ Việt Nam</i>	8299